

ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 1**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (4 điểm)****Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:****NGỌN GIÓ VÀ CÂY SỒI**

Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngao nghẽ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gãy các cành cây. Nó muốn mọi cây cối đều phải ngã rạp trước sức mạnh của mình. Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng. Như bị thách thức, ngọn gió lòng lộn, điên cuồng lật tung khu rừng một lần nữa. Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng con giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã. Ngọn gió mệt đòn đánh đầu hàng và hỏi:

- Cây sồi kia! Làm sao ngươi có thể đứng vững như thế?

Cây sồi từ tốn trả lời:

- Tôi biết sức mạnh của ông có thể bẻ gãy hết các nhánh cây của tôi, cuốn sạch đám lá của tôi và làm thân tôi lay động. Nhưng ông sẽ không bao giờ quật ngã được tôi. Bởi tôi có những nhánh rẽ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của tôi. Nhưng tôi cũng phải cảm ơn ông ngọn gió ạ! Chính con điên cuồng của ông đã giúp tôi chứng tỏ được khả năng chịu đựng và sức mạnh của mình.

(Theo: Hạt giống tâm hồn – Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ, NXB Tổng hợp TP.

Hồ Chí Minh, 2011)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

- A. Thuyết minh
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 2. Văn bản trên được viết theo thể loại gì?

- A. Truyện ngắn
- B. Tùy bút
- C. Tiêu thuyết
- D. Truyện đồng thoại

Câu 3. Trong câu văn: “*Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã*”, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. Nhân hóa
- B. Đieiệp ngữ
- C. Hoán dụ
- D. Nói quá

Câu 4. Theo em, câu văn: “*Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già*”, thành phần nào của câu được mở rộng bằng một cụm từ?

- A. Trạng ngữ và chủ ngữ
- B. Chủ ngữ và vị ngữ
- C. Trạng ngữ và vị ngữ
- D. Chỉ có vị ngữ được mở rộng

Câu 5. Hình ảnh chủ đạo nào trong văn bản mang tính tượng trưng?

- A. Ngọn gió, lòng đất
- B. Ngọn gió, cây sồi già
- C. Ngọn gió, nhánh rẽ
- D. Cây sồi già, lòng đất

Câu 6. Trong văn bản, tác giả có sử dụng mấy số từ?

- A. 1 số từ
- B. 2 số từ
- C. 3 số từ
- D. 4 số từ

Câu 7. Dòng nào sau đây chứa các từ được sử dụng để miêu tả sự dữ dội và sức mạnh của ngọn gió trong văn bản?

- A. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, hung hăng, lồng lộn, đênh cuồng
- B. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, đầu hàng, hung hăng, lồng lộn, đênh cuồng
- C. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, chịu đựng, lồng lộn, đênh cuồng
- D. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, hung hăng, lay động, đênh cuồng

Câu 8. Thông điệp nào được gợi ra từ văn bản trên?

- A. Thất bại là mẹ của thành công, trải qua những lần vấp ngã con người sẽ có thêm kinh nghiệm để khắc phục khó khăn, vươn đến thành công.
- B. Sáng tạo là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công, mỗi chúng ta cần phải có bản lĩnh, có sự sáng tạo khi đối mặt với những khó khăn, thử thách của cuộc sống

- C. Tình yêu thương là món quà quý giá nhất giúp con người vượt qua những khó khăn, trở ngại của cuộc sống
 - D. Nghị lực và bản lĩnh vững vàng sẽ giúp con người vượt qua những trở ngại, khó khăn của cuộc sống

Câu 9. Nêu nội dung chính của văn bản trên?

Câu 10. Từ câu chuyện “Ngọn gió và cây sồi”, em rút ra bài học gì cho mình?

Phần II: TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Câu 1. Tìm từ Hán Việt trong những câu dưới đây (trích tuỳ bút *Cây tre Việt Nam* của Thép Mói). Xác định nghĩa của các từ Hán Việt đã tìm được và nghĩa của mỗi yếu tố cấu tạo nên các từ đó.

- a) Tre áy trông thanh cao, giản dị ... như người.
 - b) Dưới bóng tre xanh, ... người dân cày ... dựng nhà, dựng cửa, vở ruộng, khai hoang.
 - c) Tre là cánh tay của người nông dân.
 - d) Tre là thăng thắn, bát khuất.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Trình bày suy nghĩ về vấn đề: “Hãy biết quý trọng thời gian”.

